

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Châu Thành chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 06/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn năm 2021 - 2025.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Châu Thành chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Phong trào thi đua), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể, tạo khí thế sôi nổi trong toàn xã hội góp phần thực hiện thắng lợi chính sách, chương trình giảm nghèo của Đảng và Nhà nước; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền và tầng lớp nhân dân về công tác giảm nghèo.

Phát huy kết quả đạt được trong triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của huyện trong thời gian qua. Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm đạt từ 2% - 3%, trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc Khmer hàng năm đạt từ 3% - 4% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025; cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, từ đó góp phần hoàn thành các chỉ tiêu thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện Phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các xã, thị trấn.

Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng từ huyện đến các xã, thị trấn với hình thức đa dạng, nội dung phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi ngành, mỗi địa phương; phát huy được tinh thần tự nguyện, sáng tạo của các tầng lớp nhân dân.

Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, phổ biến những sáng kiến, kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo; đồng thời, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua: Các phòng, ban ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các ấp, các doanh nghiệp, hộ gia đình trên địa bàn huyện.

2. Thời gian thi đua: Phong trào thi đua được thực hiện từ năm 2021 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đảng viên, đoàn viên, hội viên, nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giảm nghèo; tạo sự đồng thuận của toàn xã hội về công tác giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội, khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

2. Thi đua, phát huy sáng kiến, đề xuất giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo; đồng thuận, hợp tác, nâng cao trách nhiệm vì người nghèo và góp phần giảm nghèo; đồng hành cùng người nghèo để hướng tới trong cộng đồng không ai bị bỏ lại phía sau, nhằm huy động các tập thể, cá nhân, hộ gia đình trong và ngoài nước, các doanh nghiệp có những việc làm thiết thực tham gia đóng góp công sức, trí tuệ, của cải, vật chất để hỗ trợ, giúp đỡ địa phương, cơ sở, cộng đồng và các hộ gia đình giảm nghèo và thoát nghèo bền vững.

3. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, phù hợp nhằm nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; triển khai thực hiện đồng bộ chính sách an sinh xã hội, bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, phát huy hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo, cận nghèo tiếp cận các chính sách, nguồn lực thị trường (thị trường vốn, lao động, đất đai, khoa học, kỹ thuật, công nghệ và thị trường hàng hóa đầu vào, đầu ra...), hướng đến phát triển sản xuất và dịch vụ, tăng thu nhập, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống cho người nghèo, cận nghèo.

4. Phát huy, nhân rộng mô hình nhóm tiết kiệm để người dân, nhất là người thuộc hộ nghèo tiếp cận được nguồn vốn để phát triển sản xuất và chăn nuôi từ đó phát triển kinh tế gia đình; đổi mới quy trình, đơn giản thủ tục để tạo điều kiện cho người dân nghèo tiếp cận được nguồn vốn; tránh đầu tư dàn trải, nguồn vốn đầu tư phát vay trực tiếp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo để phát triển sản xuất kinh doanh...

5. Thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và từng bước làm giàu; chủ động vượt khó vươn lên thoát nghèo và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác phát triển kinh tế, cùng nhau vươn lên thoát nghèo.

III. TIÊU CHUẨN THI ĐUA

1. Đối với ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình giảm nghèo theo các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Chủ động, tích cực nghiên cứu, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách giảm nghèo phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế; khuyến khích và phát huy vai trò của cộng đồng, tập trung ưu tiên, hỗ trợ cho các địa bàn nghèo, vùng đặc biệt khó khăn thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo.

Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững, không tái nghèo.

2. Đối với UBND các xã, thị trấn

Triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; tích cực tuyên truyền, vận động người dân chủ động vươn lên thoát nghèo; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; ưu tiên hỗ trợ các ấp đặc biệt khó khăn trên địa bàn.

Sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, chế độ và quyết toán đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

Tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững; có quy chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển phần vốn của ngân sách nhà nước hỗ trợ, cho vay ưu đãi thực hiện các dự án, mô hình giảm nghèo.

Giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn hàng năm đạt từ 2% - 3%/năm, trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc Khmer hàng năm đạt từ 3% - 4% theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025.

3. Đối với các ấp

Hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

Huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Tạo điều kiện cho người nghèo trên địa bàn được tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản như: y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, ...

Giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn hàng năm đạt từ 2% - 3%/năm, trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc Khmer hàng năm đạt từ 3% - 4% theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025.

4. Đối với hộ gia đình

4.1. Đối với hộ gia đình không phải hộ nghèo

Có những việc làm thiết thực giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo (tạo việc làm, hỗ trợ vốn, giống, kỹ thuật...).

4.2. Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo

Có ý thức trách nhiệm trong việc chủ động phát huy nội lực, vượt khó để thoát nghèo; tự nguyện đăng ký thoát nghèo.

Có những sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong phát triển sản xuất, phát triển ngành, nghề, thực hiện có hiệu quả mô hình giảm nghèo, tạo được việc làm và tăng thu nhập.

Sử dụng vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả nợ gốc đúng hạn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, vượt khó vươn lên thoát nghèo.

5. Đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo

Nỗ lực công tác, bám sát cơ sở, có sáng kiến trong việc đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch, giải pháp thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách giảm nghèo; hướng dẫn thực hiện và tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong thực hiện chương trình giảm nghèo.

6. Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ người nghèo.

Liên kết, phối hợp sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm của người nghèo; triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo, dạy nghề và tạo việc làm đối với người nghèo.

Thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

IV. KHEN THƯỞNG

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, các Cụm, Khối thi đua, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn lấy kết quả tổ chức triển khai Phong trào thi đua này làm căn cứ để đánh giá kết quả thi đua

của các đơn vị và khen thưởng thực hiện Phong trào thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban ngành huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn từng đơn vị để đạt được kết quả thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi chương trình giảm nghèo bền vững của địa phương.

2. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể huyện tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua để hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn huyện có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững, góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu trong chương trình mục tiêu quốc gia và sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương.

4. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hưởng ứng Phong trào thi đua bằng những việc làm cụ thể (đóng góp cho Quỹ vì người nghèo, các hoạt động từ thiện nhân đạo; liên kết sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm,...).

5. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thống nhất các nội dung và biện pháp triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện phụ trách các Cụm thi đua có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch.

6. Phòng Nội vụ (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng) phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện kết quả thực hiện Phong trào thi đua.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Châu Thành chung tay vì người nghèo – không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 của huyện Châu Thành./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TBXH tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- Ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, B.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Mỹ

